

Số: 12955/TB-HĐXTVC

Củ Chi, ngày 05 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO
Về việc tổ chức xét tuyển viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi năm học 2019-2020

Thực hiện Kế hoạch số 8709/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2019 của UBND huyện về việc tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện năm học 2019-2020 và Kế hoạch số 10687/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2019 của UBND huyện về điều chỉnh và bổ sung nhu cầu tuyển dụng viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi năm học 2019-2020,

Nay Hội đồng xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo huyện Củ Chi năm học 2019-2020 (gọi tắt là Hội đồng xét tuyển viên chức) thông báo về việc tổ chức xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi năm học 2019-2020 như sau:

I. CÔNG BỐ DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Hội đồng xét tuyển viên chức công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện năm học 2019-2020 như sau:

Tổng số thí sinh đủ điều kiện dự tuyển: **419** thí sinh, trong đó:

- Bậc Mầm non: 116 thí sinh (Đính kèm Biểu 01);
- Bậc Tiểu học: 184 thí sinh (Đính kèm Biểu 02);
- Bậc Trung học cơ sở: 119 thí sinh (Đính kèm Biểu 03);

Lưu ý:

Thí sinh kiểm tra, rà soát thông tin cá nhân và liên hệ Phòng Nội vụ huyện để điều chỉnh (nếu có). Thời gian điều chỉnh thông tin: **từ ngày 06/11/2019 đến ngày 08/11/2019.**

II. NỘP ĐƠN THAY ĐỔI VỊ TRÍ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC:

Qua tổng hợp, rà soát các vị trí đăng ký xét tuyển viên chức, một số vị trí xét tuyển không có thí sinh đăng ký dự tuyển. Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo về việc thay đổi vị trí xét tuyển như sau:

- **Nội dung:** Thí sinh được thay đổi vị trí xét tuyển so với vị trí đăng ký lần đầu *theo Mẫu đơn đính kèm.*

- **Thời gian đăng ký thay đổi nguyện vọng:** Trong ngày 06 và 07 tháng 11 năm 2019.

- **Địa điểm:** Phòng Nội vụ huyện Củ Chi.

Lưu ý:

- Thí sinh chỉ được nộp đơn thay đổi vị trí dự tuyển tại những vị trí chưa có thí sinh đăng ký dự tuyển (ưu tiên cho các thí sinh đăng ký thay đổi nguyện vọng sớm, trường hợp đã nhận đủ chỉ tiêu tuyển dụng sẽ không giải quyết các trường hợp tiếp theo).

- Đính kèm Bảng thống kê nhu cầu chưa có thí sinh dự tuyển.

III. THÔNG BÁO NỘP LỆ PHÍ THI:

Các thí sinh thực hiện việc nộp lệ phí kỳ xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2019-2020, cụ thể như sau:

- **Lệ phí dự tuyển:** 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng).
- **Thời gian:** Vào 03 ngày, từ ngày 06/11/2019 đến ngày 08/11/2019;
- **Địa điểm:** Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi.

Lưu ý: Nếu thí sinh không nộp lệ phí thi thì không đủ điều kiện tham dự kỳ thi xét tuyển viên chức năm học 2019-2020.

IV. TÀI LIỆU KIẾN THỨC CHUNG, CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TRONG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2019-2020

Đính kèm Phụ lục Tài liệu kiến thức chung, chuyên môn nghiệp vụ trong xét tuyển viên chức.

Đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi thông báo của Hội đồng tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi (<http://pgdcuchi.hcm.edu.vn/>) hoặc Trang thông tin điện tử huyện Củ Chi (<http://www.cuchi.hochiminhcity.gov.vn>) để tham gia dự tuyển theo quy định. /M

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (đăng trên trang thông tin điện tử Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện);
- Trang thông tin điện tử huyện Củ Chi;
- Lưu: VT, PNV.2.ĐTTAn.05



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN
Phạm Thị Thanh Hiền

UBND HUYỆN CÚ CHI
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2019-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 01

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CÚ CHI NĂM HỌC 2019-2020 KHỐI MẦM NON
(Đính kèm Thông báo số 12955/TB-HĐXTVC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Tên VTVL	Đơn vị							
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Dương Thị Hà	20/4/1987	x	TC	Hành chính - Văn thư	Trung cấp Văn thư lưu trữ Trung ương	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Nhân viên Văn thư	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Lô 6, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
2	Trần Thị Hồng Hòa	18/4/1996	x	TC	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Bến Đình, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
3	Phạm Thị Lan	17/10/1997	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Canh Lý, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
4	Lê Thị Cẩm Liên	28/4/1996	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Chợ Cù 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
5	Đoàn Thị Trúc Linh	03/7/1996	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Bến Mương, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú			
				Chuyên ngành	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vi trí việc làm đăng ký dự tuyển							
					Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp					Tên VT/L					Đơn vị		
6	Đặng Ngọc Nữ	30/01/1992	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Đồng Dương	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Phú Lợi, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi	
7	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	19/10/1984	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Hóc Môn - TP.HCM	Ấp Bến Muong, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
8	Nguyễn Thị Ngọc Quý	08/5/1996	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Nhơn Tây	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Xóm Chùa, xã An Phú, huyện Củ Chi	
9	Mai Thị Hằng	23/01/1992	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Vinh	VL VH	Khá	Anh - C	Tin học văn phòng - C					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Phú	Không	Quỳnh Trang - Hoàng Mai - Nghệ An	Ấp An Bình, xã An Phú, huyện Củ Chi	
10	Trương Ngọc Hải	06/5/1996	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN An Phú	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp An Hòa, xã An Phú, huyện Củ Chi	
11	Bùi Thu Cúc	01/01/1997	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Việt Khoa	Chính quy	Khá	Anh - A	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp 7, xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi	
12	Nguyễn Vũ Hương Giang	07/10/1996	x	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản					Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp An Hòa, xã Trung An, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tuyển ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác							
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo											
13	Ngô Thị Thu Hiền	04/3/1997	x	CE	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp 3A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
14	Phạm Thị Thu Hoài	14/6/1992	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Kiên Giang	Khu phố 6, phường Hiệp Thành, quận 12	
15	Hồ Ngọc Kiều	11/8/1997	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp 1A, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi	
16	Nguyễn Thị Mỹ Liên	19/02/1992	x	CE	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp An Bình, xã Trung An, huyện Củ Chi	
17	Nguyễn Thị Bích Liễu	02/02/1995	x	CE	Giáo dục mầm non	Trường ĐH Đồng Nai	Chính quy	Khá	A	A		Giáo viên mẫu giáo	Trường Mn Bình Mỹ		Hải Dương	113/36 khu phố 10, Lâm Thị Hồ, Phường Tân Chánh Hiệp, quận 12	
18	Nguyễn Thị Lụa	18/9/1982	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Tp.Hồ Chí Minh	Chính quy	Giỏi	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Thương binh 4/4	Nam Cao - Kiến Xương - Thái Bình	Áp Thới Tứ, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn	
19	Nguyễn Thị Kim Ngân	01/01/1997	x	CE	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Bắc Ninh	Áp 2, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
20	Hoàng Thị Bảo Ngọc	15/9/1996	x	CE	Giáo dục Mầm non	Đại học Đồng Nai	Chính quy	Khá	Anh - A	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Thanh Hóa	Khu phố 10, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ										Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển				Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên ngành	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VT/TL	Đơn vị								
					Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp														
21	Hồ Loan Phụng	28/10/1996	x	Sư phạm mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp 4, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				
22	Nguyễn Thị Hoài Thi	28/4/1997	x	Sư phạm mầm non	Trung cấp Việt Khoa	Chính quy	Khá	Anh - B	A				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi				
23	Nguyễn Huỳnh Phương Y	25/10/1992	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	A				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Bình Mỹ	Không	Hóc Môn-TP.HCM	Khu phố 8, Thị trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn				
24	Nguyễn Thị Thanh Thảo	07/5/1996	x	Hành chính Văn phòng	Trung cấp Văn thư lưu trữ Trung ương	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	A				Nhân viên Văn thư	Trường MN Bình Mỹ	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Khu phố 7, phường Thới An, quận 12				
25	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	06/9/1996	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hòa Phú	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp 3B, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				
26	Trần Thị Thu Thảo	18/02/1993	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Chính quy	Giỏi	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hòa Phú	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi				
27	Lê Thị Mỹ Ngọc	02/9/1997	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hoàng Minh Đạo	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp Bàu Dung, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi				

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác							
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp										
28	Phạm Thị Thảo Nguyên	03/3/1997	x	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hoàng Minh Đạo	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp Phú Lợi, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi		
29	Lê Hồng Nhi	01/9/1994	x	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Bách Việt	Chính quy	Khá	Anh - Toeic 295	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hoàng Minh Đạo	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp Phú Thuận, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi		
30	Nguyễn Thị Bình Như	21/4/1996	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hoàng Minh Đạo	Không	Củ Chi - TP.HCM	Áp Ràng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi		
31	Nguyễn Phương Quyên	10/6/1996	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Hoàng Minh Đạo	Không	Củ Chi - TP.Hồ Chí Minh	Áp Phú Lợi, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi		
32	Nguyễn Thị Diễm Thùy	18/10/1992	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Nhà trẻ	Trường MN Nhuận Đức	Không	Củ Chi - TP.Hồ Chí Minh	Áp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
33	Lương Thị Ngọc Thắm	26/9/1987	x	Hành chính - Văn thư	Cán bộ Tp. Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh - B	A		Nhân viên Văn thư	Trường MN Nhuận Đức	Không	Củ Chi - TP.Hồ Chí Minh	Áp Phú An, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ					Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo											
34	Nguyễn Thị Thanh Thủy	27/8/1987	x	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Trung bình Khá	Anh - B	B			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phạm Văn Cội 1	Không	Củ Chi - TP.Hồ Chí Minh	Ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi	
35	Thạch Thị Sa Vươn	16/8/1986	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Trà Vinh	Chính quy	Giỏi	Anh - A	A			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phạm Văn Cội 1	Không	Trà Vinh	Ấp 1, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi	
36	Lư Nguyễn An Khương	01/02/1994	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phú Hòa Đông	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp 1, xã Tân Thanh Tây, huyện Củ Chi	
37	Nguyễn Thị Trang Phương	17/01/1989	x	Kế toán	Đại học Công Nghệ Tp. Hồ Chí Minh	VL.VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Năng cao	Sơ cấp Văn thư - Lưu trữ	Nhân viên Văn thư	Trường MN Phú Hòa Đông	Không	Vĩnh Long	Ấp Phú Hiệp, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi		
38	Trần Thị Diệu Hiền	27/6/1995	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Hiệp	Không	Củ Chi - TP.HCM	Ấp Trung Viết, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi	
39	Ngô Thị Bích Ngọc	01/4/1991	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Trung bình Khá	Anh - B	B			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Hiệp	Không	Thừa Thiên Huế	Ấp Tân Thành, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo												
40	Nguyễn Thị Thu Trinh	28/4/1998	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Đông Dương	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Hiệp	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Áp Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi		
41	Lê Thị Mỹ Duyên	01/8/1997	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi		
42	Lê Thị Hồng Gấm	13/01/1995	x	TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Bách Việt	Chính quy	Khá	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
43	Nguyễn Huỳnh Ngọc Lan	11/10/1996	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Đồng Lớn, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi		
44	Phạm Hồng Tiểu My	03/2/1997	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Hồng Hà	Chính quy	Khá	Anh - A2	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Tây Ninh	Áp Phước Lộc, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
45	Trần Ánh Nguyệt	20/01/1993	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	Chính quy	Giỏi	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Bình Thượng 2, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi		
46	Dương Hằng Ni	14/4/1989	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Long An	Áp Vĩnh Lộc, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Tên VTVL	Đơn vị								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo							Xếp loại tốt nghiệp					
47	Trần Thị Thanh Thảo	11/9/1996	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Giỏi	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	Ấp Phước Lộc, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
48	Lâm Thị Huyền Trang	17/5/1987	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	Ấp Bàu Diều, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
49	Nguyễn Thị Thanh Trâm	28/10/1991	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Thạnh	Không	Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	Ấp Mỹ Khánh B, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi	
50	Nguyễn Kiều Duyên	28/8/1997	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng Văn phòng Nâng cao			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Cù Chi - TP.HCM	Ấp Xóm Chùa, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
51	Trần Thị Cẩm Giang	19/8/1993	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Nâng cao			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp 4, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
52	Nguyễn Thị Huệ	10/5/1990	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Tổng hợp Hà Nội	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Nâng cao			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Hà Tĩnh	Ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tuyển ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành	CD	Giáo dục Mầm non											
53	Nguyễn Thị Trúc Linh	03/11/1994	x		CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Cù Chi - TP.HCM	Áp Bến Dò 2, xã Tân Phú Trung, huyện Cù Chi	
54	Trần Thị Ngân	02/8/1994	x		TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Nghệ An	Chính quy	Khá	Anh - B1	B	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Cát Văn - Thanh Chương - Nghệ An	Khu phố 3, Thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
55	Hồ Phương Thảo	30/6/1991	x		ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Nâng cao	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Phước Vĩnh An	Không	Cù Chi - TP.HCM	Áp Bốn Phú, xã Trung An, huyện Cù Chi	Cam kết bằng ĐH
56	Đỗ Thị Bé Ba	01/02/1993	x		CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	A	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Áp Tam Tân, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi	
57	Nguyễn Trương Nữ Minh Châu	05/12/1990	x		ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	A	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Bắc Giang	Áp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi	
58	Nguyễn Thị Thùy Dương	17/9/1996	x		ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Long An	Khu phố 2, Thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
59	Phan Thị Ngọc Giàu	16/11/1992	x		CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	B	Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Áp Xóm Huế, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ					Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo					Xếp loại tốt nghiệp						
60	Lê Ngọc Hạnh	19/7/1991	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi- TP Hồ Chí Minh	Ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi	
61	Trần Thị Như Hào	22/8/1994	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Trung Hưng, xã Trung Lập Thượng, huyện Cù Chi	
62	Nguyễn Thị Hiệp	06/11/1979	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Việt Khoa	Chính quy	Khá	Anh - B	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Phủ Yên	Ấp 4, xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi	
63	Lê Thị Minh Huyền	10/12/1991	x	TC	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh - B	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Trung, huyện Cù Chi	
64	Nguyễn Thị Thủy Kiều	20/6/1991	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Mũi Cồn Tiều, xã Phước Hiệp, huyện Cù Chi	Cam kết CC Ngoại ngữ, Tin học
65	Ngô Thị Thùy Luyến	25/01/1997	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Đông Tháp	Ấp Mũi Lớn 1, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi	
66	Đinh Kiều My	15/8/1993	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VL VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Cù Chi- TP Hồ Chí Minh	Ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành		ĐH	Giáo dục Mầm non											
67	Nguyễn Thanh Ngân	23/5/1997	x		Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp 2, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		
68	Nguyễn Ngọc Nguyễn	29/09/1994	x		Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Phước Lộc, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
69	Lê Thị Ánh Nguyệt	27/5/1996	x		Sư phạm Mầm non	Trung cấp Công nghiệp Bình Dương	Chính quy	Khá	Anh - A	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Bình Định	Ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
70	Nguyễn Thị Kim Tiền	03/10/1996	x		Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Long An	Chính quy	Khá	Anh - B	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Long An	Ấp Rừng Sến, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An		
71	Phạm Thị Thanh Thảo	27/4/1989	x		Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Tân Lập, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
72	Nguyễn Thị Anh Thư	08/8/1996	x		Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Phước An, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
73	Lê Thị Thu Trang	26/01/1993	x		Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - A	A		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP Hồ Chí Minh	Ấp Mũi Cồn Đại, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú				
				Chuyên môn			Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VTVL	Đơn vị									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo													
											Xếp loại tốt nghiệp								
74	Phạm Thị Huyền Trân	10/02/1998	x	TC	Giáo dục Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Long An	Số 82, đường Bùi Thị He, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
75	Trần Ngọc Phương Trinh	01/12/1996	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Tây Ninh	Khu phố 1, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
76	Mai Thị Mộng Tuyền	08/12/1998	x	TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Bách Việt	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân An Hội 2	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Tiên, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
77	Bùi Ngọc Huệ	17/01/1992	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	A				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 1	Không	Tiền Giang	Ấp Bến Dò 1, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
78	Võ Ngọc Phong Trúc	11/5/1998	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Đại Việt Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Năng cao				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 1	Không	Củ Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Xóm Đồng, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
79	Lê Trần Thị Ái Hà	04/10/1997	x	TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Bách Việt	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Ninh Thuận	Ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
80	Nguyễn Thị Hiệp	02/10/1994	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk	Chính quy	Khá	Anh - B	B				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Quảng Nam	Ấp Chợ Củ, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Tên VTVL		Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo							Xếp loại tốt nghiệp				
81	Nguyễn Thị Yến Phi	11/6/1995	x	TC	Sư phạm Mầm non	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Giồng Sao, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
82	Nguyễn Thị Phương Thủy	19/5/1997	x	CD	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Tiền, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
83	Bùi Thị Thu Trang	01/8/1997	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Tiền Giang	Ấp Láng Cát, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
84	Tô Thị Thanh Trâm	09/01/1991	x	CD	Giáo dục Mầm non	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn		
85	Nguyễn Thị Huyền Trân	31/7/1995	x	CD	Giáo dục Mầm non	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Phú Trung 2	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
86	Đỗ Thị Ngọc Thảo	29/01/1986	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	VLVH	Khá	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thành Đông	Không	Cù Chi - TP. Hồ Chí Minh	Ấp 8, xã Tân Thanh Đông, huyện Củ Chi		
87	Nguyễn Thị Bích Tuyền	30/8/1995	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	VLVH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản Nâng cao		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thành Đông	Không	Hóc Môn - TP.HCM	Ấp 9, xã Tân Thanh Đông, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ					Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Tin học	Chứng chỉ NVSP											
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo							Xếp loại tốt nghiệp						
88	Lê Quỳnh Như	04/11/1983	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Tây Nam Á	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thành Tây	Không	Hà Tĩnh	Ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
89	Nguyễn Thị Hồng Thắm	23/3/1997	x	TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Nâng cao				Giáo viên Nhà trẻ	Trường MN Tân Thành Tây	Không	Hóc Môn - TP.HCM	Ấp Phú Lợi, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
90	Trần Thị Bích Trâm	04/12/1991	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Nhà trẻ	Trường MN Tân Thành Tây	Không	Củ Chi- TP Hồ Chí Minh	Ấp Cây Trắc, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
91	Võ Kim Tuyền	10/9/1992	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VL.VH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Nhà trẻ	Trường MN Tân Thông Hội 1	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
92	Lê Ngọc Dung	18/12/1983	x	TC	Văn thư Lưu trữ	Trung cấp Văn thư lưu trữ Trung ương	VL.VH	Khá	Anh - C	B				Nhân viên Văn thư	Trường MN Tân Thông Hội 2	Không	Củ Chi- TP Hồ Chí Minh	Ấp Bàu Sim, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
93	Trần Ngọc Nhung	28/02/1997	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 3	Không	Củ Chi	Ấp Trung, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
94	Bùi Thị Cẩm Tiên	11/8/1995	x	DH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	VL.VH	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản				Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 3	Không	Củ Chi- TP Hồ Chí Minh	Ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngại ngữ khác	Tên VTVL		Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo							Xếp loại tốt nghiệp				
95	Nguyễn Thị Tú Trinh	20/8/1997	x	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 3	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Áp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
96	Mai Thị Nga	20/3/1996	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Hà Nội	Chính quy	Khá	Anh - A2	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 4	Không	Hà Tĩnh	Thôn Đông Thịnh, xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh		
97	Đặng Thị Yến Nhi	15/5/1995	x	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 4	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
98	Cao Thị Huỳnh Như	09/3/1995	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Đông Dương	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 4	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Giữa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
99	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	09/01/1996	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Tân Thông Hội 4	Không	Tây Ninh	Số 14, đường Nguyễn Đại Nãng, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi		
100	Huỳnh Huệ Thanh	27/01/1995	x	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	B		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thái Mỹ	Không	Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	Áp Đồn, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi		
101	Nguyễn Thị Thủy Tiên	04/12/1997	x	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Đông Dương	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thái Mỹ	Không	Củ Chi	Áp Bình Thượng 1, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Tên VT/VL			Đơn vị						
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo												
													Xếp loại tốt nghiệp					
102	Phan Châu Trinh	13/12/1994	x	DH	Giáo dục mầm non	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Khá	B	B			Giáo viên mẫu giáo	Trường MN Thái Mỹ		Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	ấp Bình Hà Tây, xã Thái Mỹ, huyện Cù Chi	
103	Huỳnh Hà Anh	28/4/1998	x	TC	Sư phạm mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Cù Chi	Khu phố 1, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
104	Phạm Thị Thu Hoài	14/9/2000	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Bách Khoa Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Hưng Yên	Khu phố 3, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
105	Trần Thị Trúc Huyền	29/6/1992	x	TC	Sư phạm Mầm non	Cao đẳng Bách Việt	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - A	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	Khu phố 6, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
106	Trần Thị Lan	15/6/1991	x	DH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	B			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Hà Tĩnh	Chung cư Sư đoàn 9, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
107	Lê Nguyễn Thủy Nga	12/12/1995	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Đông Dương	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	B			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Tây Ninh	Ấp Xóm Đồng, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
108	Ngô Thị Mỹ Ngọc	26/12/1995	x	CD	Giáo dục Mầm non	Cao đẳng Sư phạm Trung ương Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	Ấp Tiên, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
109	Lương Thị Hồng Ngọc	28/9/1992	x	DH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sư phạm Tp Hồ Chí Minh	VLVH	Khá	Anh - B	B			Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Cù Chi	Khu phố 1, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Chứng chỉ NVSP	Ngoại ngữ khác	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học					
				Chuyên ngành															
110	Lê Huỳnh Cẩm Nhung	28/02/1995	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trung cấp Phương Nam	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Nâng cao		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Tp. Hồ Chí Minh	Áp Xóm Chùa, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi			
111	Phạm Thị Lam Tuyền	14/7/1996	x	ĐH	Giáo dục Mầm non	Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Giáo viên Mẫu giáo	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	Không	Củ Chi	Áp Bàu Cáp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi			
112	Phan Thị Hồng	06/02/1993	x	TC	Hành chính Văn phòng	Trung cấp Văn thư lưu trữ Trung ương	Chính quy	Trung bình Khá	Anh - B	Ứng dụng CNTT Cơ bản		Nhân viên Văn thư	Trường MN Trung Lập Hạ	Không	Củ Chi- TP Hồ Chí Minh	Áp Ràng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi			
113	Nguyễn Thị Oanh	21/10/1992	x	ĐH	Giáo dục mầm non	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	Vừa làm vừa học	Trung bình - khá	B	A		Giáo viên mẫu giáo	Trường MN Nguyễn Thị Đậu		huyện Củ Chi, TPHCM	4115/10, đường Bến Than, ấp 1, xã Tân Thạnh Đông			
114	Rơ Chăm Thùy	20/04/1992	x	TC	Sư phạm giáo dục Mầm non	Trường CĐ Hải Dương	Chính quy	Khá	B	B		Giáo viên mẫu giáo	Trường MN Nguyễn Thị Đậu		Làng Yáng 3, Iaphí, Churpáh, Gia Lai	Làng Yáng 3, Iaphí, Churpáh, Gia Lai			
115	Lê Thị Hồng Sương	15/09/1992	x	ĐH	Giáo dục mầm non	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	Vừa làm vừa học	Khá	B	B		Giáo viên mẫu giáo	Trường MN Nhuận Đức		huyện Củ Chi, TPHCM	571, đường Nguyễn Văn Khạ, xã Nhuận Đức			
116	Nguyễn Thị Hội	05/05/1982	x	TC	Sư phạm Mầm non	Trường Trung cấp Việt Khoa	Chính quy	Khá	A	CC. UDCNT T cơ bản		Giáo viên mẫu giáo	Trường MN Nhuận Đức		xã Tâm Quan bắc, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định	165, ấp 4, xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi			

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

UBND HUYỆN CỬ CHI
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2019-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 02

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CỬ CHI NĂM HỌC 2019-2020 KHỐI TIỂU HỌC
(Đính kèm Thông báo số **1295/TB-HĐXTVC** ngày **05** tháng **11** năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ					Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học		Tên VTVL	Đơn vị				
1	Nguyễn Thị Hoài An	15/07/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH - THCS Tân Trung		Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	79, đường Trần Thị Khoe, ấp 3A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi	
2	Nguyễn Phương Hồng Thủy	18/07/1991	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH - THCS Tân Trung		Củ Chi	99, tỉnh lộ 8, ấp 1A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi	
3	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	14/06/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh (bậc 3)	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH - THCS Tân Trung		Củ Chi	1251, tổ 1, ấp Hội Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi	
4	Thái Thị An	25/06/1990	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH - THCS Tân Trung		Củ Chi	tổ 6, ấp An bình, xã Trung An, huyện Củ Chi	
5	Trần Thị Hương	10/12/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Giỏi	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH - THCS Tân Trung		Nghe An	414A, ấp 3A, Tỉnh lộ 15, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển				Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú		
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	tuyển								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo					Xếp loại tốt nghiệp	Tên VT/VL	Đơn vị						
6	Nguyễn Thị Yến Nhi	01/12/1995	x	CD	Sư phạm tiếng Anh	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	Trung bình - khá	CD	A	B (Pháp)			Giáo viên tiếng Anh	Trường TH - THCS Tân Trung	Bình Dương	ấp 1, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương		
7	Nguyễn Ái Nhi	15/05/1990	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Nhơn Đông	Cù Chi	597/7, Nguyễn Thị Rành, ấp Ngã Tư, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
8	Tăng Linh Tâm	10/09/1994		DH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Cần Thơ	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Đông	Trà Vinh	Xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi		
9	Trần Thái Tú	01/03/1986		DH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh (B2)	B				Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Đông	Đắk Nông	507, tỉnh lộ 2, ấp Già Bè, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi		
10	Nguyễn Văn Phong	19/04/1997		DH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Đông	Cù Chi	52/1, đường 668, ấp Bàu Trầu, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
11	Tô Tuyết Nhung	29/05/1996	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh (CEFR A2)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Nhơn Tây	Thành phố Hồ Chí Minh	357, đường Bà Thiên, xóm Bung, Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
12	Lý Hữu Thế	30/04/1995		DH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy		Anh (A2)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Tây	Con Thương bình	Thành phố Hồ Chí Minh	6/2, đường Cả Lãng, tổ 67, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành													
				ĐH thể dục thể thao	Sư phạm												
13	Nguyễn Quang Trung	26/08/1983		ĐH	ĐH thể dục thể thao	Trường ĐH Sư phạm Hà Nội	Học từ xa	Trung bình - khá	Anh B	A	Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Tây		Cần Thơ	xã Thạnh An, huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ		
14	Trần Minh Tiến	12/04/1996		CĐ	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Trung bình	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên thể dục	Trường TH An Nhơn Tây		Củ Chi	398, ấp bến Cò, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi		
15	Võ Thị Hồng Trang	15/11/1991	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 1		Củ Chi	ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		
16	Phan Ngọc Diễm	08/12/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	TOEIC 495	CC. UDCN TT nâng cao	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 1		Củ Chi	Tổ 1, ấp Chợ Củ 2, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		
17	Hồ Thị Thành	02/06/1992	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	Khá	Anh C	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 1		Nghệ An	93/70, đường Tân Phước, phường Tân Bình, Dĩ An, Bình Dương		
18	Phạm Thùy Trâm	24/01/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh A	A	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 1		Củ Chi	ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		
19	Phạm Thị Huyền Trang	27/09/1995	x	ĐH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	B	A	Giáo viên thể dục	Trường TH An Phú 1		Huyện Củ Chi, TPHCM	ấp Lão Táo Trung, xã Trung Lập Hạ		
20	Nguyễn Thị Kim Linh	22/06/1997	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 2		Củ Chi	135/1, đường Võ Thị Bàng, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi		
21	Trần Thị Thanh Vân	14/09/1998	x	CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường CĐ Hải Dương	Chính quy	Giỏi	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 2		Củ Chi	ấp Gót Chàng, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học	Tên VT/VL					Đơn vị
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường													
22	Nguyễn Thanh Thảo	12/08/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phú 2		Cù Chi	ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
23	Huỳnh Thị Ngọc Thương	25/01/1997	x	DH	Khoa học thư viện	Trường DH Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Nhân viên thư viện	Trường TH An Phú 2		Cù Chi	217A, ấp Phú Thuận, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi	
24	Võ Nguyễn Nhật Phương	26/03/1992	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH An Phước		Cù Chi	ấp Phước Hưng, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
25	Trần Thị Kim Chi	30/11/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ		Cù Chi	ấp 6B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi	
26	Nguyễn Minh Phước	25/03/1975		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đà Nẵng	Học từ xa	Trung bình - khá	Anh B	Trung cấp			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ	Phục vụ tại ngũ trong lực lượng CACC	Cù Chi	ấp 5, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi	
27	Nguyễn Việt Hồng Đức	18/01/1989		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ		Đông Tháp	249/16, ấp 7, Đông thành, huyện Hóc Môn	
28	Lê Thị Hồng Phương	23/05/1990	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nhuận Đức		Cù Chi	ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
29	Lê Thị Cẩm Giang	06/01/1992	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	A			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nhuận Đức		Cù Chi	ấp Xóm Mới, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tuyển ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành	Giáo dục tiểu học	Trình độ											
30	Phạm Vũ Thùy Linh	21/12/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh (bậc 2)	UDCN TT năng cao	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nhuận Đức		Thái Bình	56, đường 384, tổ 14, ấp Cây Sộp xã Tân An Hội, huyện Củ Chi		
31	Hồ Thị Yến Nhi	28/09/1988	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	Khá	A2 (Anh)	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ 2		Củ Chi-TP Hồ Chí Minh	1905, tỉnh lộ 8, ấp 2, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi		
32	Phan Thanh Hiền	14/06/1989	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ 2		Thành phố Hồ Chí Minh	13B ấp An Hòa, xã An Sơn, huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương		
33	Võ Thị Hồng Phương	18/12/1988	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ 2		Hóc Môn	tỉnh lộ 9, tổ 3, ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi		
34	Phạm Thị Linh	05/12/1996	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Sư phạm Kon Tum	Chính quy	Giỏi	Anh B	A	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ 2		Nam Định	112/17, khu phố Bình Phú, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, Bình Dương		
35	Trần Thị Hồng Thắm	23/06/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Bình Mỹ 2		Củ Chi	11/3A, đường 231 tổ 7, ấp 2, xã Hòa phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh		
36	Trương Hữu Thọ	20/03/1989		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình Khá	Anh B	Trung cấp	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Hòa Phú		Củ Chi	303/10/2 Ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ					Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc gia	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học			Tên VTVL	Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo											
37	Nguyễn Thị Ngọc Hà	08/08/1994	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	B					Củ Chi	1503, đường tỉnh lộ 8, ấp 4, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi	
38	Nguyễn Ngọc Diễm	04/11/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	B					Thành phố Hồ Chí Minh	9/17C, ấp 2, xã Đông Thành, huyện Hóc Môn	
39	Vì Thị Nhung	18/10/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm - DH Huế	Chính quy	Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản					Quan Sơn - Thanh Hóa	Xuân Tân - Đắk Xú - Ngọc Hồi - Kon Tum	
40	Trần Hoàng Giang	10/01/1997		DH	Giáo dục thể chất	Trường DH thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản					Củ Chi	ấp 11, xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi	
41	Bùi Thúy Thanh Vy	24/10/1996	x	DH	Kỹ thuật phần mềm	Trường DH Công nghệ thông tin Gia Định	Chính quy	Khá	Anh B	DH					Củ Chi	ấp 2, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi	
42	Lê Thị Ngọc Huyền	03/02/1994	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT nâng cao					Thành phố Hồ Chí Minh	136, đường số 27, tổ 7, ấp Tân Lập, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
43	Lê Ngọc Hà Nhung	08/03/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh B	A					Thành phố Hồ Chí Minh	59, đường Bùi Thị Bưng, ấp Mũi Lớn 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
44	Thái Minh Thiên Trang	29/09/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản					Củ Chi	24, Trần Văn Châm, ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành	ĐH	Giáo dục tiểu học											
45	Nguyễn Hữu Khương	04/02/1997		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Lê Thị Pha		Long An	686, ấp Rừng Sến, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	
46	Lê Văn Trường	05/06/1994		ĐH	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Sư phạm kỹ thuật Vĩnh	VLVH	Trung bình	Anh B	ĐH		Giáo viên tin học	Trường TH Lê Văn Thế		Thanh Hóa	ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi	
47	Lê Thị Phương Trâm	18/07/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Thành phố Hồ Chí Minh	khu phố 6, thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
48	Nguyễn Thị Quỳnh Như	02/07/1998	x	CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường Cao đẳng Hải Dương	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Cù Chi	ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Cù Chi	
49	Nguyễn Thị Hương	25/05/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Thủ Dầu Một	VLVH	Trung bình - khá	Hoa B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Hải Dương	556, khu phố 6, thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
50	Ngô Mỹ Trân	02/05/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Tây Ninh	420/2A, ấp Gia Bè, xã Trung Lập Hạ, huyện Cù Chi	
51	Lý Thị Ngọc Tiên	11/02/1997	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Cù Chi	135, Nguyễn Thị Rành, ấp Trung Viêt, xã Phước Hiệp, huyện Cù Chi	
52	Lê Thị Cẩm Duyên	26/10/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Thành phố Hồ Chí Minh	đường 376, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương tên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Tên VTVL	Đơn vị								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo							Xếp loại tốt nghiệp					
53	Kim Du Linh	27/04/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Liên Minh Công Nông		Cù Chi	50, Nguyễn Thị Kiệp, ấp Trung Việt, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi	
54	Nguyễn Thùy Dung	10/10/1982	X	CD	Kế toán	Trường Đại học Hoa Sen	Chính quy	Trung bình Khá	Anh B	UDCN TT nâng cao		Nghị ệp vụ VTL T	Nhân viên văn thư	Trường TH Liên Minh Công Nông	Không	Cù Chi	24A đường 504 ấp Đức Hiệp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
55	Lê Hưng Đạo	27/08/1990		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh (B2)	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phú Hòa Đông		Cù Chi	ấp 3A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
56	Nguyễn Thị Diễm My	25/01/1990	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phú Hòa Đông		Cù Chi	ấp 3A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
57	Lưu Thanh Bình	11/10/1979		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phú Hòa Đông		Cù Chi	17/7B, ấp Phú Bình, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
58	Phan Bảo Trung	28/05/1997		CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD cộng đồng Kon Tum	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phú Hòa Đông		Hà Tĩnh	708A, đường Nguyễn Văn Khà, toóc 105, ấp Cây Trắc, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
59	Trần Minh Tân	02/07/1996		DH	Giáo dục thể chất	Trường DH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	VLVH	Khá	Anh B	CC. UDCN TT nâng cao			Giáo viên thể dục	Trường TH Phú Hòa Đông		Cù Chi	69/1, đường 443, ấp Bến Cò, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
60	Phạm Hồng Vân	24/12/1991	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lăng		Thành phố Hồ Chí Minh	ấp Tiền, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học					
				Chuyên ngành	ĐH	Giáo dục tiểu học												
61	Phạm Hồng Yến Nhi	19/08/1987	x		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	khá	Anh B	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Phú Nhuận- Tp Hồ Chí Minh	11/1, Cống Lỡ, phường 15, quận Tân Bình		
62	Trần Kim Thương	15/06/1995	x		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	Giỏi	Anh (B1)	UDCN TT nâng cao		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Hà Nội	ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
63	Bùi Bích Phương	09/09/1992	x		CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường CĐ Sư phạm Long Sơn	Chính quy	Trung bình - khá	Anh B	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Hà Tĩnh	Thôn Bình Sơn, xã Sông Hình, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên		
64	Lê Duy Khanh	27/03/1996			CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Long An	40, ấp Trung, Đông Thạnh, Cần Giuộc, Long An		
65	Võ Thị Thúy Vân	27/02/1995	x		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Củ Chi	47, Hồ Thị Lai, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
66	Huỳnh Thị Bích Ngân	24/06/1995	x		CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường CĐ Sư phạm Long An	Chính quy	Trung bình - khá	Anh B	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Long An	204, ấp Lộc Thuận, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An		
67	Lâm Thị Ngọc Phương	12/10/1988	x		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Củ Chi	5/34K, Nam Thới, Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn		
68	Phan Nguyễn Kim Ngân	07/10/1993	x		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng	Hóc Môn	3913, ấp Mỹ Hòa, xã Trung chánh, huyện Hóc Môn		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đang ký dự				Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VT/VL		Đơn vị				
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo					Xếp loại tốt nghiệp	Tên VT/VL					
69	Hồ Thị Mộng Kim	17/07/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	104, đường 27, ấp Tân Lập, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
70	Đỗ Nguyễn Minh Thuận	04/01/1995		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình	Anh B	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	90, quốc lộ 22, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
71	Bùi Thị Anh Thơ	09/09/1994	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Hóc Môn	1A, đường 29, ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
72	Nguyễn Thị Hương Giang	10/04/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - Khá	Anh (bậc 3)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Campuchia	102, đường Lê Minh Nhựt, ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
73	Trần Thị Tuyết Nhung	04/06/1974	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Huế	Từ xa	Trung bình	Anh B	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Vĩnh Phúc	94, đường 89, ấp Cây Đa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
74	Nguyễn Thị Kim Ngân	30/08/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	84, tổ 3, ấp Xóm Đòng, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
75	Nguyễn Thị Trúc Vy	24/11/1995	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	358, quốc lộ 22, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
76	Trần Tường Vy	10/09/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	145, Hồ Văn Tằng, ấp Cây Đa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tin học	Ngoại ngữ	Xếp loại tốt nghiệp	Hệ đào tạo			Chuyên ngành					
				Tốt nghiệp trường	Giáo dục	Thao												
77	Trần Thị Kim Dung	03/08/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	43/1, đường 358, ấp Xóm Huế, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi		
78	Cao Thị Kim Anh	30/01/1997	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	7/1, đường 101, tổ 16, ấp giữa, xã Tân Phú Trung, huyện Cù Chi		
79	Nguyễn Thị Diễm Hương	27/07/1993	x	ĐH	Sư phạm tiếng Anh	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A	Hoa (B)	Giáo viên tiếng Anh	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	26, đường 409, ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi		
80	Trần Mạnh Linh	05/05/1993		CĐ	Giáo dục thể chất	Trường Đại học sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	A2 (Anh)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên thể dục	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Tây Ninh	An Phú, An Hòa, Trảng Bàng, Tây Ninh		
81	Nguyễn Hứa Công Thành	19/04/1996		CĐ	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Trung bình	Anh A	UDCN TT cơ bản		Giáo viên thể dục	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Gò Dầu - Tây Ninh	05, hẻm 2, Khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, Thành phố Tây Ninh		
82	Huỳnh Văn Hào	05/10/1996		ĐH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên thể dục	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Cù Chi	ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Cù Chi		
83	Nguyễn Ngọc Hồng	20/04/1994	x	TC	Thư viện	Trường Trung cấp văn hóa - nghệ thuật Gia Lai	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Nhân viên thư viện	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Gia Lai	Thôn Tao Cho, xã IaHRú, huyện Chư Puh, Gia Lai		
84	Võ Thị Quỳnh Lan	09/09/1983	x	TC	Thư viện thông tin	Trường ĐH Văn hóa TPHCM	Chính quy	Trung cấp	Anh B	UDCN TT cơ bản		Nhân viên thư viện	Trường TH Nguyễn Thị Lắng		Quảng Trị	4B, đường 76, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Cù Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đang ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Tên VTVL			Đơn vị						
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo												
85	Phạm Hồng Ngọc	02/05/1994	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - khá	Anh B	A			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Văn Lịch		Thành phố Hồ Chí Minh	35/6, ấp Tiên, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
86	Cù Thị Thúy Vân	30/10/1993	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Văn Lịch		Thành phố Hồ Chí Minh	ấp Mũi Lớn 1, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
87	Nguyễn Võ Ái Nguyễn	19/09/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Văn Lịch		Củ Chi	157A, đường 21, ấp Tân Lập, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
88	Lê Thị Kim Thi	25/03/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Thủ Dầu Một	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Văn Lịch		Củ Chi	54, đường 358, tổ 9, ấp Xóm huế, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
89	Trương Thị Cẩm Dung	06/4/1997	X	DH	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh B1	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Nguyễn Văn Lịch		Vĩnh Long	173, tổ 6, An Thành, Tân An Thạnh, Bình Tân, Vĩnh Long	
90	Nguyễn Kim Ngân	10/02/1994	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - khá	Anh B	B			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phú Mỹ Hưng		Củ Chi	ấp Bàu Chứa, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
91	Phạm Thị Ngọc Hào	31/05/1994	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Thành phố Hồ Chí Minh	ấp Phước Lộc, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
92	Mai Anh Đào	04/02/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Củ Chi	ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH											
93	Phạm Long Hồ	21/07/1996		CD	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (A2)	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Đồng Tháp	ấp Long Phú, Phú Thọ, Tam Nông, Đồng Tháp	
94	H' Wón The	01/03/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Tây Nguyên	Chính quy	Giỏi	Anh (B1)	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Đắk Lắk	ấp Suối Sâu, xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	
95	Nguyễn Ngọc Ánh	07/03/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Thành phố Hồ Chí Minh	ấp Xóm Mới, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
96	Bùi Trọng Nghĩa	1984		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (A2)	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		An Giang	40, ấp Phú Trung, xã Phú Thọ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	
97	Nguyễn Trọng Nhân	02/06/1993		CD	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Giỏi	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Long An	aáp 1A, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	
98	Võ Nguyễn Phương Hà	17/08/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Củ Chi	ấp Phước Lộc, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
99	Lê Thị Trúc Khôi	05/02/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Long An	ấp 2, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	
100	Lê Thị Quế Trân	21/11/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Củ Chi	295, tỉnh lộ 2, ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ			Tên VT.VL	Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
101	Nguyễn Thị Cẩm Thu	19/07/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Long An	ấp Xuân Khánh 1, xã Hòa Khánh Nam, Đức Hòa, Long An	
102	Ngô Thùy Lan Phương	18/01/1992	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL.VH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Vĩnh Long	38, đường Nguyễn Thị Triệu, khu phố 2, thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
103	Nguyễn Văn Đức Hiền	19/06/1995		CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Long An	418 ấp Đức Hạnh 2, Đức Lập Hạ, Đức Hòa - Long An	
104	Trương Thị Ánh	20/07/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Đại Việt Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	B			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Quảng Ngãi	Đường số 55, tổ 4, ấp Công Xanh, Tân Bình, Bắc Tân Uyên	
105	Hà Như Phương	08/04/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Long An	ấp Tân Bình, Hòa Khánh Tây, Đức Hòa, Long An	
106	Nguyễn Thị Ngoan	18/12/1996	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường Cao đẳng sư phạm Tây Ninh	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Tây Ninh	Long Tân, Long Giang, Bến Cầu, Tây Ninh	
107	Đặng Kim Kha	15/01/1995	X	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Sư phạm Tây Ninh	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Tây Ninh	ấp B, xã Tiên Thuận, huyện Bến cầu, tỉnh Tây Ninh	
108	Phạm Lê Minh Thông	14/03/1994		DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL.VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Cù Chi	20/1B, đường 616, ấp Mũi Cồn Tiều, xã Phước Hiệp, huyện Cù Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học				
				Chuyên ngành	ĐH	Giáo dục tiểu học											
109	Đỗ Thị Ngọc Quyên	24/09/1990	x	ĐH	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Thành phố Hồ Chí Minh	97/8, đường Cây Trôm, Mỹ Khánh, Trại Đèn, Phước Hiệp, huyện Củ Chi		
110	Nguyễn Phan Thị Hồng Huyền	14/10/1997	x	CĐ	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Củ Chi	226, đường Cây Trôm, Mỹ Khánh, ấp Trại Đèn, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi		
111	Lê Thị Mỹ Duyên	12/08/1997	x	CĐ	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Trung bình - Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Hiệp		Củ Chi	105, đường Lê Thị Chùng, ấp Trại Đèn, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi		
112	Nguyễn Thị Phượng Nguyễn	29/09/1996	x	CĐ	Trường Cao đẳng sư phạm Long An	Chính quy	Khá	Anh B	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Thạnh		Long An	ấp Gò Sao, xã Tân Phú, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An		
113	Trương Kim Tiên	01/05/1995	x	CĐ	Trường ĐH Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Thạnh		Thành phố Hồ Chí Minh	Thôn Hải Nam, xã Nhơn Hải, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định		
114	Nguyễn Thị Thương	17/05/1997	x	ĐH	Trường Đại học Hồng Đức	Chính quy	Khá	ĐH	UDCN TT cơ bản	B (Pháp)	Giáo viên tiếng Anh	Trường TH Phước Thạnh		Thanh Hóa	tổ 1, ấp Lão Táo Thượng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi		
115	Bùi Văn Hoàng	28/01/1991		ĐH	Trường ĐH Hồng Đức	Chính quy	Trung bình	Anh (A2)	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Vĩnh An		Thanh Hóa	ấp Hiệp Tâm, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, Bình Phước		
116	Nguyễn Thị Thanh Hằng	23/02/1994	x	CĐ	Trường CĐ Sư phạm Bình Phước	Chính quy	Trung bình - khá	Anh A	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Vĩnh An		Tây Ninh	ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển				Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VTVL							
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo					Xếp loại tốt nghiệp	Đơn vị						
117	Trần Thị Kim Ngân	16/08/1996	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Vĩnh An	Vĩnh Phúc	01, đường 43, ấp Tân Thành, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
118	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa	09/06/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phước Vĩnh An	Phủ Thọ	43/416, ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
119	Hồ Thị Kiều Nương	29/08/1997	x	DH	Khoa học thư viện	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Nhân viên thư viện	Trường TH Trung Lập Thượng	Củ Chi	378/5, đường An Nhơn Tây, ấp Gò Nổi A, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	
120	Trần Ngọc Sơn	24/06/1998		CD	Sư phạm âm nhạc	Trường CD Văn hóa nghệ thuật TPHCM	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên Âm nhạc	Trường TH Tân Phú	Long An	ấp 4, Mỹ Thạnh Bắc, Đức Huệ, Long An	Cam kết bổ sung bằng chuyên môn
121	Nguyễn Thị Như Phương	27/09/1987	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình	Anh B	A				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú	Củ Chi	ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
122	Nguyễn Thị Như Lợi	28/02/1994	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đồng tháp	Chính quy	Trung bình	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú	Ninh Thuận	Khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình, Thanh Bình, Đồng Tháp	
123	Cao Thị Hậu	12/03/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm - DH Huế	Chính quy	Khá	Anh (B1)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú	Quảng Bình	Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai	
124	Lý Thị Ngoan	10/11/1990	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Quy Nhơn	VL VH	Khá	Anh B	B				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú	Cao Bằng	Thôn 7c-EaPhê-Krông Pắc - Đăk Lăk	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tuyển ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn			Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học									
				Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Tốt nghiệp trường												
										Chuyên ngành								
125	Nguyễn Thị Ngọc Phúc	1996	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường Cao đẳng sư phạm Long An	Chính quy	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú		Long An	ấp Trầm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An			
126	Nguyễn Thị Ngọc Lan	29/07/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú		Củ Chi	1264, tỉnh lộ 15, ấp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi			
127	Đinh Thị Lệ Na	27/07/1996	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường Cao đẳng Hải Dương	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú		Quảng Bình	Thôn Khai Hóa, Thượng Hóa, Minh Hóa, Quảng Bình			
128	Hồ Yến Nhi	13/03/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú		Thành phố Hồ Chí Minh	25, đường 405, ấp 2, xã Phước Vĩnh An			
129	Phạm Ngọc Thanh Phú	14/04/1996	x	ĐH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH Sư phạm thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản	Giáo viên thể dục	Trường TH Tân Phú		Củ Chi	41, ấp Tây, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi			
130	Lê Thị Thanh	08/03/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CĐ Sư phạm Đắk Lắk	Chính quy	Giỏi	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú Trung		Huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	29, đường 35, tổ 3, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi			
131	Nguyễn Thị Ngọc Lan	01/11/1993	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Phú Trung		Hưng Yên	ấp Tam Đông, Thới, Tam Thôn, huyện Hóc Môn			
132	Bùi Vũ Quỳnh Như	06/07/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	Chính quy	Khá	Anh (bậc 3)	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Tiến		Hà Nội	56, đường 35, tổ 8, khu phố 3, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi			

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển			Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú			
				Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo					Xếp loại tốt nghiệp	Tên VTVL					Đơn vị		
133	Hồ Phương Thảo	26/01/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Tiến		Cù Chi	12/373, tổ 4, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An hội, huyện Củ Chi	
134	Bùi Thị Lệ Thùy	26/02/1993	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Tiến		Thái Bình	205/15, ấp Tân thành, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
135	Hồ Thị Hoài Thương	11/12/1990	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	Vừa làm vừa học		B	A				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Tiến		Huyện Củ Chi, TPHCM	353/10A, ấp Phú An, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	Bảng TN Tạm thời
136	Lê Thị Quyên	24/07/1982	x	TC	Thư viện - thiết bị trường học	Trường trung cấp công nghệ và quản trị Đông Đô	Chính quy	Giỏi	Anh B	UDCN TT cơ bản				Nhân viên thư viện	Trường TH Tân Tiến		Nam Định	87/1A, đường 36, ấp Thượng, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
137	Đỗ Thùy Trang	22/10/1989	x	CD	Hành chính văn thư	Trường CD Nội vụ Hà Nội	Chính quy	Khá	Anh B	CC tin học văn phòng				Nhân viên văn thư	Trường TH Tân Thành		Hưng Yên	Khu chung cư sư đoàn 9, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
138	Nguyễn Thị Hương Lý	20/11/1989	x	CD	Sư phạm toán - tin	Trường CD Sư phạm Hà Tây	Chính quy	Khá	Anh (A2)	CD				Giáo viên tin học	Trường TH Tân Thành	Con bệnh binh	Hà Nội	Vĩnh Trung, Khai Thái, Phú Xuyên, Hà Nội	
139	Đào Trường Thiên Lý	25/10/1986	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Khá	Anh (bậc 2)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thành Đông		Cù Chi	ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn	
140	Nguyễn Thu Thảo	26/08/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thành Đông		Cù Chi	17, đường 114, ấp 8, xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Tên VTVL			Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
141	Nguyễn Thị Phương Linh	16/01/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông		Củ Chi	1A, đường 106, ấp 10, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi		
142	Trần Thị Mỹ Duyên	25/10/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh (B1)	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông		Long An	ấp 3, Tân Thành, Tân Thạnh, Long An		
143	Vân Bảo Trọng	08/01/1989		TC	Công nghệ thông tin	Trường TC Tây Bắc	Chính quy	Trung bình - khá	Anh B	Trung cấp		Nhân viên văn thư	Trường TH Tân Thạnh Đông		Quảng Đông, Trung Quốc	44A, đường 457, ấp Hôi Thạnh, xã Trung An, huyện Củ Chi	CC BD Quản trị văn phòng và Văn thư lưu trữ	
144	Huỳnh Thị Mận	07/10/1982	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 2		Quảng Nam	698/6D, tỉnh lộ 15, ấp 5, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi		
145	Nguyễn Thị Tuyết Lan	01/06/1996	x	CĐ	Sư phạm tiếng Anh	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	Trung bình - Khá	CĐ	B	Hoa (cấp 1)	Giáo viên tiếng Anh	Trường TH Tân Thạnh Đông 2		Bình Dương	127, ấp 5, xã Tân hiệp, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương		
146	Trần Nhứt Linh	17/10/1996		ĐH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH thể dục thể thao TPHCM	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên thể dục	Trường TH Tân Thạnh Đông 2		Thành phố Hồ Chí Minh	ấp 9, xã Tân thành Đông, huyện Củ Chi		
147	Nguyễn Thị An Kỳ	01/05/1997	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Sài Gòn	VLVH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung Lập Hạ		Củ Chi	ấp Xóm Trại, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển				Đổi tương ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú		
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VT.VL							
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp					Tên VT.VL	Đơn vị						
148	Nguyễn Thị Thanh Nhi	29/10/1993	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL.VH	Trung bình - khá	Anh B	B				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung Lập Hạ		Củ Chi	ấp Đồn, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi	
149	Nguyễn Ngọc Như Trâm	18/11/1996	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL.VH	Khá	Anh (bậc 3)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung Lập Hạ		Củ Chi	131, tỉnh lộ 7, ấp Lão Tảo Thượng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi	
150	Phạm Huỳnh Như	27/06/1995	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Sư phạm Tây Ninh	Chính quy	Khá	Anh (bậc 2)	A				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung Lập Hạ		Tây Ninh	ấp Lọc Tân, Lọc Hưng, Trảng Bàng, Tây Ninh	
151	Lê Thanh Tuyền	14/07/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL.VH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Củ Chi	ấp 5, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi	
152	Châu Anh Hòa	14/10/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Bình Định	Chính quy	Khá	Anh C	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Định Tam, Vĩnh Hảo, Vĩnh Thạnh, Bình Định	Định Tam, Vĩnh Hảo, Vĩnh Thạnh, Bình Định	
153	Nguyễn Thu Hằng	05/01/1981	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Hải Dương	Chính quy	Giỏi	Anh (A2)	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Hà Nội	326 Bạch Đằng, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
154	Phạm Thùy Linh	10/04/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL.VH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Củ Chi	02, đường 511, ấp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
155	Trần Thị Tuyết Loan	21/09/1992	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL.VH	Trung bình - khá	Anh B	A				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Củ Chi	ấp Phú Trung, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ						Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học			Tên VTVL	Đơn vị				
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp										
156	Trần Thị Thanh Hoài	17/02/1985	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Đông 3		Cù Chi	40, đường 124, ấp 5, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi		
157	Nguyễn Thị Thanh Thủy	16/11/1994	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Tây		Cù Chi-TP Hồ Chí Minh	245A, đường tỉnh lộ 8, tổ 3, ấp 2A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi		
158	Nguyễn Thị Ngọc Linh	14/03/1992	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Tây		Cù Chi	ấp Hội Thanh, xã Trung An, huyện Củ Chi		
159	Phan Trung Kiên	31/12/1984		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thạnh Tây		Thành phố Hồ Chí Minh	12/4, đường 28B, tỉnh lộ 8, ấp 3A, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi		
160	Nguyễn Thị Minh Hiền	26/06/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông		Cù Chi	320, ấp Bàu Cạp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
161	Đặng Hữu Thuận	31/07/1995		ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông		Cù Chi	202A, ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
162	Châu Thị Thu Hiền	01/03/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Cù Chi	ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		
163	Nguyễn Thị Hồng Vân	31/08/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sư phạm TPHCM	VLVH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Cù Chi	14, đường 380, ấp Bàu tre 2, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi		
164	Cao Thị Thu Hà	15/02/1995	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Quảng Bình	Chính quy	Giỏi	Anh B	B	Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Quảng Bình	Thôn Quỳ, Thượng Hóa, Minh Hóa, Quảng Bình		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Vị trí việc làm đang ký dự			Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên ngành	Chuyên môn			Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Tên VT/VL					
					Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp					Đơn vị	Điểm				
165	Nông Thị Thanh Bình	06/08/1998	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường CD Sư phạm Đà Lạt	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Cao Bằng	Thôn 8, Tân Thanh, Lâm Hà, Lâm Đồng	
166	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	09/06/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Phủ Thọ	43/416, tổ 1, ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
167	Phạm Trần Thanh Ngân	11/10/1996	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Tân Thông Hội		Thành phố Hồ Chí Minh	04/02, đường số 22, tổ 7, ấp Hậu, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
168	Lê Thị Phương Thảo	11/04/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thái Mỹ		Củ Chi	461, tỉnh lộ 7, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi	
169	Nguyễn Thị Cao Thi	04/09/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh A	A		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thái Mỹ		Long An	ấp Chánh, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	
170	Võ Lê Yến Như	28/03/1997	x	CD	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thái Mỹ		Củ Chi	04, đường Hồ Thị Giùng, Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi	
171	Lê Hoàng Trung	10/07/1982		DH	Công nghệ thông tin	Trường DH Giao thông vận tải	Chính quy	Trung bình - khá	Anh B	DH		Nhân viên công nghệ thông tin	Trường TH Thị trấn Củ Chi		Củ Chi	120/3, đường Kênh Đông, ấp Tây, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
172	Nguyễn Thị Kim Linh	04/05/1995	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh	VL VH	Trung bình - Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thị trấn Củ Chi 2		Củ Chi	ấp Trung, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
173	Đoàn Hồng Gấm	25/07/1996	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	VL VH	Trung bình - khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thị trấn Củ Chi 2		Củ Chi	ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ										Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ khác							
				Chuyên ngành	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trưởng ĐH Sư phạm TPHCM								Vừa làm vừa học					
174	Huỳnh Thị Kim Thoa	01/09/1985	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trưởng ĐH Sư phạm TPHCM	Vừa làm vừa học	B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Thị trấn Cù Chi 2		Huyện Củ Chi, TPHCM	119, đường Phú Thuận, ấp Phú Lợi, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi				
175	Nguyễn Thị Hoàng Linh	31/03/1997	x	CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung An		Thành phố Hồ Chí Minh	402/2B, tỉnh lộ 15, ấp 3A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				
176	Bùi Nguyễn Thanh Thanh	16/09/1996	x	ĐH	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung An		Thành phố Hồ Chí Minh	103, Huỳnh Minh Mương, ấp 4A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				
177	Võ Thị Thùy Tiên	15/03/1997	x	CĐ	Giáo dục tiểu học	Trường ĐH Sài Gòn	VLVH	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Trung An		Thành phố Hồ Chí Minh	276/6, tỉnh lộ 15, ấp Phú Lợi, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi				
178	Nguyễn Thị Tường Vy	12/08/1985	x	CĐ	Sư phạm Mỹ Thuật	Trường CĐ Sư phạm Long An	Chính quy	Anh B	A			Giáo viên Mỹ Thuật	Trường TH Trung An		Long An	ấp 6, Thạnh Đức, Bến Lức, Long An				
179	Võ Kim Thúy	17/07/1995	x	CĐ	Sư phạm tiếng Anh	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	CĐ	A	B (Pháp)		Giáo viên tiếng Anh	Trường TH Trung An		Vĩnh Long	20, tổ 1, ấp Tiên Phong, Long Hòa, Dầu Tiếng, Bình Dương				
180	Trương Thị Minh Thùy	28/07/1995	x	CĐ	Sư phạm tiếng Anh	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Chính quy	CĐ	A	B (Pháp)		Giáo viên tiếng Anh	Trường TH Trung An		Kỳ Anh - Hà Tĩnh	94/11/10 Bùi Quốc Khánh, Phường Chánh Nghĩa, Thành phố Thủ Dầu Một - Bình Dương				
181	Nguyễn Văn Sang	16/02/1993		ĐH	Giáo dục thể chất	Trường ĐH thể dục thể thao TPHCM	VLVH	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên thể dục	Trường TH Trung An		Củ Chi	41/15A, đường Bến Than, ấp 1, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Vị trí việc làm đang ký dự tuyển			Đổi tương đương ưu tiên	Quốc gia	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ NVSP									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp												
182	Hoàng Thị Duyên	24/10/1978	X	DH	Giáo dục Tiểu học	Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh	VIVH	Trung bình Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên Tiểu học	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	Không	Nam Định	48/2A đường 49 ấp Tiên, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
183	Mai Thị Ngọc Thảo	21/01/1997	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật		Long An	71/24, Trần Phú, phường 4, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh	
184	Phan Thị Ngọc Ánh	11/06/1985	x	DH	Giáo dục tiểu học	Trường DH Sư phạm TPHCM	Vừa làm vừa học		B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên dạy nhiều môn	Trường TH Phạm Văn Cội		Huyện Củ Chi, TPHCM	ấp Xóm Mới, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi	

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

UBND HUYỆN CỬ CHI
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2019-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 03

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CỬ CHI NĂM HỌC 2019-2020 KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Đính kèm Thông báo số 42955/TB-HĐXTVC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển			Đối tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển									
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Đơn vị									
											Tên VTVL		Đơn vị						
1	Nguyễn Tuấn Ngọc	06/10/1997		5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19		
				CD	Sư phạm Toán học	Trường Cao đẳng Sư phạm Nghệ An	Chính quy	Khá	Anh B1	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS An Phú	Không	Nghệ An	E1/25a ấp 5, xã Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh		
2	Hoàng Thị Sen	28/03/1996	X	ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Đồng Nai	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT nâng cao			Giáo viên Toán	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Nghệ An	213/3 Tổ 39 KP11, P. Tân Phong, Biên Hòa, Đồng Nai		
3	Nguyễn Hoài Vũ	29/04/1994		ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Long An	Áp Chánh, Tân Mỹ, Đức Hòa, Long An		
4	Võ Thúy Vy	19/6/1996	X	ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Toeic 475	A			Giáo viên Toán	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	551A Nguyễn Văn Khạ, ấp Đức Hiệp xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
5	Lê Thị Kiều Diễm	24/8/1995	X	ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Đà Nẵng	Chính quy	Khá	Anh C	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Bình Định	Thôn 7, xã Đăk La, Huyện Đăk Hà, Tỉnh Kom Tum		
6	Tạ Thị Hiền	11/07/1992	X	ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Sài Gòn	VLV H	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Nam Định	156 Lò Siêu, Phường 12, quận 11		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn				Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học						
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ tạo	Xếp loại tốt nghiệp												
														Tên VT/VL					Đơn vị
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19	
7	Lê Nguyễn Hoàng Kha	12/11/1980			ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Huế	Học từ xa	Trung bình khá	Anh B1	A			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Bến Tre	71 đường D9X Khu phố 3, P. Hiệp An, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương	
8	Võ Xum Linh	15/5/1994			CD	Sư phạm Toán học	Trường Cao đẳng Sư phạm Long An	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Long An	355 Đức Ngãi 2, Đức Lập Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	
9	Nguyễn Thanh Tú	09/02/1992			ĐH	Toán học	Trường Đại học Quy Nhơn	Chính quy	Khá	Anh B	A		NVSP	Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Bình Định	486/28 Phạm Văn Đồng, P. Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, huyện Củ Chi	
10	Trần Thị Trâm	10/08/1995	X		ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Vinh	Chính quy	Giỏi	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Hà Tĩnh	613/15/10 Tổ 82, Khu 9, Phường Phú Lợi, tp Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	
11	Lưu Nhật Trường	22/6/1995			CD	Sư phạm Toán học	Trường Cao đẳng Sư phạm Long An	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	A			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Long An	314, ấp Chánh, Đức Lập Hạ, huyện Đức Hòa, Long An	
12	Huỳnh Thị Cẩm Vân	18/11/1997	X		CD	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh bậc 2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Tiền Giang	Ấp Hữu Lợi, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	
13	Mai Ngọc Hà	01/01/1995	X		ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	B			Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Long An	Ấp Tân Hội, xã Đức Lập Thượng, Đức Hòa, Long An	

Văn bằng, Chứng chỉ																		
STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Chuyên môn						Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quốc quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên ngành		Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Đơn vị									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13	14	15	17	18	19		
14	Nguyễn Vũ Như Lân	26/04/1987		ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Quy Nhơn	Chính quy	Trung bình	Anh B	B		Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Tiến	Không	Bình Định	Ấp 2, Tân Thạnh Tây, huyện Cù Chi		
15	Mai Hùng Vương	09/07/1995		ĐH	Toán học	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	Chính quy	Khá	Toeic 535	UDCN TT cơ bản	NVSP	Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Tiến	Không	Cù Chi	31 đường 587 ấp Đồn, xã Trung Lập Hạ, huyện Cù Chi		
16	Vũ Thị Thanh Hằng	02/07/1990	X	CĐ	Sư phạm Toán học	Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định	Chính quy	Khá	Anh B1	C		Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thạnh Tây	Không	Nam Định	Chung cư 293, Cam Phúc Bắc, Cam Ranh, Khánh Hòa		
17	Nguyễn Huỳnh Hoàng Cẩm	27/02/1996	X	CĐ	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	61/17 đường 417, ấp 5 xã Phước Vĩnh An, huyện Cù Chi		
18	Võ Thành Công	20/10/1992		ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Quảng Bình	Chính quy	Giỏi	Anh B	B		Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Quảng Ngãi	192 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình, tp Hồ Chí Minh		
19	Lê Văn Hưng	08/04/1982		ĐH	Toán - Tin	Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng	Chính quy	Trung bình	Anh B	ĐH	NVSP	Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Nghệ An	Số 2674 Huỳnh Tấn Phát, Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh		
20	Mai Thị Thúy Kiều	19/04/1994	X	ĐH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Quảng Bình	Chính quy	Giỏi	Anh B	B		Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Quảng Ngãi	Hành Dũng, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Tên VT/VL			Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19
21	Nguyễn Khoa Anh Tuấn	03/01/1994		DH	Toán học	Trường Đại học Khoa học - Đại học Huế	Chính quy	Khá	Anh B	B		NVSP	Giáo viên Toán	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Thừa Thiên Huế	số 14 đường D1, Khu phố 2 Thị trấn Dầu Tiếng, Bình Dương	
22	Vũ Thị Thu Hà	16/03/1996	X	DH	Sư phạm toán học	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Chính quy	Khá	Anh Bậc 2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Nam Định	Số 16 Tổ 5, Khu phố 4, Thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
23	Trần Thị Huệ	26/6/1993	X	CD	Sư phạm Toán học	Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Nam Định	116/21/18B Nguyễn Phúc Chu, P15 Quận Tân Bình	
24	Trần Thị Mỹ Linh	21/11/1996	X	DH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Hà Tĩnh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Toán	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Hà Tĩnh	1974/4/7 Quốc lộ 1A, khu phố 2, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12	
25	Trần Văn Thạch	12/10/1976		ThS	Toán học	Trường Đại học Quy Nhơn	Chính quy		Anh B1	Cao đẳng Toán - Tin			Giáo viên Toán	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Khánh Hòa	51/7 Đoàn Thị Liên, Phường Phú Lợi, TP Thủ Dầu Một, Bình Dương	
26	Hoàng Thị Xuân Thanh	20/11/1994	X	DH	Sư phạm Toán học	Trường Đại học Tây Nguyên	Chính quy	Khá	Anh B	B			Giáo viên Toán	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Thừa Thiên Huế	số 1/12 đường 179, ấp 4A, Bình Mỹ, huyện Cù Chi	
27	Hoàng Anh Dũng	02/01/1980		DH	Công nghệ thông tin	Trường Đại học Hồng Đức	Chính quy	Khá	Anh B			NVSP	Giáo viên Tin học	Trường THCS An Nhơn Tây	Dân tộc Thổ	Lào Cai	Phố Tân Lập, Thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ	Tin học								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	B											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19	
28	Nguyễn Văn Hiệp	16/06/1986		ĐH	Công nghệ thông tin	Trường Đại học Quang Trung	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	Đại học		NVSP	Giáo viên Tin học	Trường THCS Tân An Hội	Không	Bình Định	Thôn 9, Mỹ Thắng, Phù Mỹ, Bình Định	
29	Nguyễn Thị Thu Thủy	06/06/1989	X	ĐH	Toán- Tin học ứng dụng	Trường Đại học Khoa học Thái Nguyên	Chính quy	Trung bình khá	Anh B			NVSP	Giáo viên Tin học	Trường THCS Thị Trấn 2	Không	Nam Định	Tổ 9, Khu phố 5, Thị trấn Cù Chi, huyện Cù Chi	
30	Đoàn Minh Nhựt	24/08/1995		ĐH	Công nghệ thông tin	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường	Chính quy	Trung bình	Anh B	Đại học			Nhân viên CNTT	Trường THCS Trung Lập	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	364 đường Trung Lập, ấp Ràng, Trung Lập Thượng, huyện Cù Chi	
31	Lê Hồng Hiền	26/09/1993	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Quy Nhơn	Chính quy	Giỏi	Anh B	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Bình Hòa	Không	Quảng Ngãi	232/4 Linh Đông, phường Linh Đông, Q. Thủ Đức	
32	Hoàng Thị Mỹ	28/01/1994	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Quảng Bình	Chính quy	Khá	Anh B	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Bình Hòa	Không	Quảng Bình	398/2C Tỉnh lộ 15, Bến Cò, Phú Hòa Đông, huyện Cù Chi	
33	Cao Nhật Nam	09/7/1993		ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sư phạm Đại học Đà Nẵng	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Hóa	Trường THCS Bình Hòa	Không	Quảng Bình	Nguyễn Thị Sáu, Phường Thạnh Lộc, Quận 12	
34	Trần Thị Hoài Như	11/09/1996	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Hóa	Trường THCS Bình Hòa	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	231 đường Trung An, ấp Chợ, xã Trung An, huyện Cù Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Tên VTVL			Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19
35	Trương Thị Thanh Phương	02/06/1998	X	DH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Khánh Hòa	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Hóa	Trường THCS Bình Hòa	Không	Hà Tĩnh	Thôn Ngọc Sơn, Xã Ninh An, Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	
36	Hà Tuấn Đạt	09/05/1997		DH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Củ Chi	22/1A tổ 12 đường số 61 ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
37	Nguyễn Thị Hoa Hậu	04/09/1992	X	CD	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh B	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Long An	Ấp Đức Hạnh 2, xã Đức Lập Hạ, Đức Hòa, Long An	
38	Trần Nguyễn Thị Mộng Huyền	18/09/1991	X	CD	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh B	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Long An	Ấp Tam Tân, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
39	Nguyễn Thị Nhiên	12/10/1989	X	DH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Long An	31 Vũ Trụ, Khu phố 4, Thị Trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
40	Nguyễn Thị Mộng Nhung	10/07/1995	X	CD	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	B			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Long An	Số 48, ấp Tân Diên, xã Long Thượng, huyện Cần Giuộc, Long An	
41	Nguyễn Thị Thu Sương	07/12/1997	X	DH	Hóa học	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản		NVSP	Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	54 Nguyễn Thị He, ấp Lão Tảo Thượng, Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi	
42	Nguyễn Thị Cẩm Tú	01/04/1995	X	CD	Công nghệ Kỹ thuật Hóa học	Trường Cao đẳng Công thương TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	A		NVSP	Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Củ Chi	42/3 đường 565 ấp Xóm Mới, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Tin học	Ngoại ngữ	Tên VTVL			Đơn vị					
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
43	Lê Nhật Thủy	28/06/1993	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Toeic 330	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thạnh Đông	Không	Củ Chi	số 24 đường 357, ấp Xóm Huế, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
44	Nguyễn Thị Ngọc Triều	13/08/1996	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thạnh Đông	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	29/3D đường 409, Tổ 1, ấp 3, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
45	Nguyễn Thị Kim Yến	20/02/1992	X	ĐH	Sư phạm Hóa học	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên Hóa	Trường THCS Tân Thạnh Đông	Không	Long An	294/6 Lê Hồng Phong, P.4 Q.5	
46	Lê Thị Hồng Anh	29/11/1992	X	ĐH	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Sài Gòn	VLV H	Giỏi	Anh B	A			Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	233/15 Nguyễn Kim Cương, ấp 7 Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
47	Trịnh Thị Thủy Anh	16/02/1995	X	ĐH	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2	Chính quy	Khá	Anh bậc 2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Thanh Hóa	Ấp 1, xã Tân Thành Tây, huyện Củ Chi	
48	Nguyễn Anh Quốc Bảo	06/04/1997		CĐ	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Sư phạm học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	224/12 ấp 11 xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
49	Đinh Thị Hải	22/11/1989	X	ĐH	Vật lý	Trường Đại học Đà Lạt	Chính quy	Trung bình	Anh B	A		NVSP	Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Hải Dương	64/8 Nhuận Đức, ấp Đức Hiệp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
50	Phạm Phương Huyền	05/12/1995	X	ĐH	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	665 Tỉnh lộ 15, ấp 6 xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ										Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Tên VT/VL	Đơn vị										
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19			
51	Chu Thị Diệu Quỳnh	24/08/1996	X	DH	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Tây Nguyên	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Lý	Trường THCS Hòa Phú	Không	Hà Tĩnh	Thôn 7, Vụ Bón, Krông Păk, Đắk Lắk				
52	Lê Thị Hoài Liễu	12/08/1990	X	DH	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên Lý	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Quảng Ngãi	45B Đường 90 xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi				
53	Võ Thị Kim Tài	11/11/1992	X	DH	Vây lý	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên	Chính quy	Khá	Toeic 610	B		NVSP	Giáo viên Lý	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Long An	Hẻm 2 Hồ Thị Kỳ, phường 1, quận 10				
54	Mai Thị Tuyền	30/07/1997	X	CD	Sư phạm Vật lý	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Chính quy	Trung bình khá	Toeic 355	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Lý	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Tây Ninh	206 Đường Lộc Phước, xã Lộc Hưng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh				
55	Cao Thu Trang	17/07/1981	X	DH	Sư phạm Sinh học	Trường Đại học Huế	Tư xa	Khá	Anh B	Tin học ứng dụng			Giáo viên Sinh	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Kiên Giang	115/31 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Q.Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh				
56	Nguyễn Thị Thủy	06/03/1991	X	CD	Sư phạm Sinh - Thiết bị	Trường Đại học Hồng Đức	Chính quy	Khá	Anh B	B			Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	Trường THCS Thị Trấn 2	Không	Thanh Hóa	389/56/4/4 Lê văn Khương, P. Hiệp Thành, Q.12				
57	Nguyễn Hoàng Tân	14/01/1992		CD	Công nghệ Kỹ thuật Điện	Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	B		NVSP	Tổng phụ trách Đội	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Ấp 7, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi				

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn					Tin học	Ngoại ngữ	Đơn vị							
				Chuyên ngành		Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp										
				5	6													
1	2	3	4							11	10		14	15	17	18	19	
58	Nguyễn Thiên Triều	22/05/1991			CD	Sư phạm Âm nhạc	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương tp Hồ Chí Minh	VLV H	Khá	Anh B	B		Giáo viên Âm nhạc	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Thành phố Hồ Chí Minh	Tổ 108, ấp Cây Trắc, Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
59	Nguyễn Đỗ Trường Giang	16/04/1994			CD	Sư phạm Âm nhạc	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Âm nhạc	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	100B Tổ 9, ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
60	Nguyễn Thanh Hùng	23/2/1993			ĐH	Sư phạm Âm nhạc	Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh	VLV H	Khá	Anh B	A		Giáo viên Âm nhạc	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Tây Ninh	351 ấp Tân Thạnh, xã Tân Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	
61	Nguyễn Thị Thủy Kiều	22/04/1996	X		ĐH	Sư phạm Địa lý	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Địa	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	88B đường 387 ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
62	Lê Hà Minh Thư	23/3/1997	X		ĐH	Sư phạm Địa lý	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Địa	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	Số 22, đường 715 ấp Trung Bình, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi	
63	Biện Thị Mỹ Kim	20/3/1996	X		ĐH	Sư phạm Địa lý	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Địa	Trường THCS Phước Thạnh	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	136 đường 722, ấp Ràng, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học	Tên VT/VL					Đơn vị
				Chuyên ngành															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19	
64	Trần Như Ngọc	17/04/1997	X	DH	Sư phạm Địa lý	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Toeic 225	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Địa	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Hóc Môn	294 Tổ 6, Ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
65	Phan Xuân Hiếu	27/4/1997		CD	Giáo dục công dân	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Bình Hòa	Không	Củ Chi	11/13B đường 659, ấp Bàu Điều, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
66	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	27/02/1998	X	CD	Giáo dục công dân	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	12/4 đường 752 ấp Gò Nổi, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi		
67	Phạm Thị Mai	04/11/1997	X	CD	Giáo dục công dân	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Trung bình	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Thanh Hóa	302 Nguyễn Thị Lắng, tổ 4, ấp Cây Đa, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
68	Phạm Diễm My	27/8/1992	X	DH	Giáo dục chính trị	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Bến Tre	Đường Phú Mỹ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi		
69	Huỳnh Kim Ngân	25/02/1995	X	DH	Giáo dục chính trị	Trường Đại học Sài Gòn	VLV H	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	844, QL22 ấp Phước Hưng, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
70	Lê Quốc Tuấn	11/05/1995		DH	Giáo dục chính trị	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên GDCCD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	190/11 đường 26 ấp Trung, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học								
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp										
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19
71	Hà Ngọc Anh Thị	13/5/1994	X	ĐH	Giáo dục chính trị	Trường Đại học Sài Gòn	VLV H	Khá	Anh B	A		Giáo viên GD CD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	10/16 đường 123, ấp 6, Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
72	Đỗ Thị Thanh Xuân	08/08/1995	X	ĐH	Giáo dục chính trị	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên GD CD	Trường THCS Tân Tiến	Không	Cù Chi	15/9 Đường 62 ấp Chợ, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi	
73	Trương Bảo Châu	14/11/1993		ĐH	Sư phạm Lịch sử	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	A		Giáo viên Sư	Trường THCS An Phú	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	16/5/16 Đường 513 ấp Bò Cạp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
74	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	11/06/1988	X	CD	Sư phạm Lịch sử	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A		Giáo viên Sư	Trường THCS An Phú	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	Áp 4, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi	
75	Huỳnh Thị Ngọc Linh	23/01/1997	X	ĐH	Sư phạm Lịch sử	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Sư	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	24/4A đường 119 ấp 7, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi	
76	Lê Thị Kim Thoại	09/12/1995	X	CD	Sư phạm Lịch sử	Trường Đại học Đồng Tháp	Chính quy	Khá	Anh B	B		Giáo viên Sư	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Long An	Số 66, ấp 4, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, Long An	
77	Châu Ngọc Yến	02/11/1984	X	ĐH	Sư phạm Lịch sử	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Sư	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	33B, đường Phú Mỹ, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi	
78	Hà Xuân Mai	15/8/1996	X	CD	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản		Giáo viên Văn	Trường THCS Bình Hòa	Không	Cà Mau	số 15 đường 176, tổ 5 ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi	
79	Nguyễn Linh Đài	05/05/1990		ĐH	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Cần Thơ	Chính quy	Giỏi	Anh bậc 3	A		Giáo viên Văn	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Quảng Bình	Làng Yăng 3, Iaphi, Churpáh, Gia Lai	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú		
				Chuyên ngành			Chuyên môn		Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Ngoại ngữ	Tin học					Tên VT.VL	Đơn vị
				Tốt nghiệp trường			Tốt nghiệp trường													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19		
80	Thạch Thị Thúy Loan	16/9/1995	X	DH	Văn học	Trường Đại học Văn Hiến	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT cơ bản		NVSP	Giáo viên Văn	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	29 Bùi Thị Diệt, ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi			
81	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	17/11/1994	X	CD	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá	Anh B	A			Giáo viên Văn	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	Ấp Vân Hàn, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi			
82	Phạm Hạnh Tiên	01/06/1993	X	CD	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Chính quy	Trung bình Khá	Anh B	A			Giáo viên Văn	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	Ấp Bàu Cạp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi			
83	Đoàn Kim Hồng	01/05/1979	X	CD	Ngữ văn	Trường Cao đẳng Sư phạm TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh A	A			Giáo viên văn	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	31/627 Phạm Thị Trung, Phước Hòa, Phước Hiệp, huyện Củ Chi			
84	Trần Thanh Kiều	18/01/1994	X	DH	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Tiền Giang	VLV H	Trung bình	Anh B	B			Giáo viên Văn	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Long An	Khu vực 3, Thị trấn Hiệp Hòa, Đức Hòa, Long An			
85	Cao Thị Kim Thoa	09/06/1995	X	DH	Văn học	Trường Đại học Văn Hiến	Chính quy	Khá	Anh bậc 3	UDCN TT		NVSP	Giáo viên văn	Trường THCS Tân Thông Hội	Không	Cù Chi	Tổ 2, Ấp Chợ, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi			
86	Võ Nguyệt Quế	31/07/1996	X	DH	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Sư phạm tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Văn	Trường THCS Trung An	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	39 Bùi Thị Lành, tổ 4, An Hòa, Trung An, huyện Củ Chi			
87	Võ Anh Thư	01/01/1997	X	DH	Sư phạm Ngữ văn	Trường Đại học Cần Thơ	Chính quy	Giỏi	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên Văn	Trường THCS Trung An	Không	Sóc Trăng	Ấp 21 xã Thanh Tây, huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng			

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Văn bằng, Chứng chỉ										Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn				Ngoại ngữ	Tin học	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển										
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp			Đơn vị										
											Tên VTVL									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
88	Nguyễn Thị Thúy An	30/08/1990	X	CD	Tiếng Anh	Trường Cao đẳng Bến Tre	Chính quy	Khá		A	Hoa cấp 2	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Hòa Phú	Không	Bến Tre	19/7 Nguyễn Thị Chiên, ấp Cây Sộp, xã Tân An Hội, huyện Cù Chi			
89	Nguyễn Thị Thanh Hiền	07/01/1985	X	ĐH	Ngữ văn - Anh	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	VLV H	Trung bình khá		UDCN TT cơ bản	Hoa B	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Cù Chi	Số 6 Hồ Thị Gùng, Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Cù Chi			
90	Hồ Thị Mỹ Phương	21/06/1990	X	CD	Tiếng Anh	Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình khá		UdCN TT nâng cao	Pháp B	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Nghe An	2/2 Bùi Thị Diệt, ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Cù Chi			
91	Nguyễn Thị Thảo Vi	11/03/1995	X	CD	Sư phạm Tiếng Anh	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá		A	Hoa A		Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Bình Thuận	219/5 Cây Bài, ấp Phú Hiệp, xã Phú Mỹ Hòa Đông, huyện Cù Chi			
92	Trần Thị Thanh Ngân	14/02/1994	X	CD	Tiếng Anh	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Chính quy	Trung bình khá		UDCN TT cơ bản	Hoa B	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	Không	Tây Ninh	173 Phú Thuận, ấp Phú Lợi, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Cù Chi			
93	Huỳnh Ngọc Cẩm Tú	27/07/1994	X	ĐH	Ngôn ngữ Anh	Trường Đại học Thủ Dầu Một	Chính quy	Trung bình khá		B	Tiếng Hoa cấp 2	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	Không	Cù Chi	539 Cây Gõ, ấp Phú Trung, xã An Phú, huyện Cù Chi			
94	Lý Yến Nhi	11/10/1994	X	ĐH	Ngôn ngữ Anh - Tiếng anh định hướng sư phạm	Trường Đại học Tôn Đức Thắng	Chính quy	Khá		UDCN TT cơ bản	Pháp B		Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	số 499, ấp Phước Hòa, xã Phước Hiệp, huyện Cù Chi			



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học	Tên VT/VL					Đơn vị
				Chuyên ngành															
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19	
95	Đỗ Nguyễn Phúc	24/7/1995	X	CD	Tiếng Anh	Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại	Chính quy	Trung bình		UDCN TT nâng cao	Pháp B	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Phước Hiệp	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	526 Tỉnh lộ 8, ấp Tây, Tân An Hội, huyện Củ Chi		
96	Lương Trần Quang Minh	04/03/1997		CD	Sư phạm Tiếng Anh	Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá		UDCN TT cơ bản	Pháp B		Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	129 đường Giồng Cát, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi		
97	Nguyễn Thị Kim Ngân	21/10/1994	X	DH	Sư phạm Tiếng Anh	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá		A	Hoa B		Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Tân Phú Trung	Không	Cù Chi	số 30 đường Cây Bải, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi		
98	Phạm Kim Anh	22/06/1997	X	CD	Sư phạm Tiếng Anh	Trường Đại học Sài Gòn	Chính quy	Khá		UDCN TT cơ bản	Pháp A		Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Tân Thành Đông	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	285/10C Tỉnh lộ 15, xã Tân Thành Đông, huyện Củ Chi		
99	Nguyễn Hà Thị Thu Ngân	09/12/1988	X	DH	Tiếng Anh	Trường Đại học Quy Nhơn	VLV H	Trung bình		B			Giáo viên Tiếng Anh	Trường THCS Trung An	Không	Bình Định	09 Nguyễn Thị Trang, Ấp Chợ, xã Trung An, huyện Củ Chi		
100	Lê Thị Hồng	10/08/1978	X	DH	Ngữ văn - Anh	Trường Đại học Khoa học - Xã hội và Nhân văn	VLV H	Khá		UDCN TT cơ bản	Pháp B	NVSP	Giáo viên Tiếng Anh	Trường TH-THCS Tân Trung	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	17 Phạm Thị Hối, Tổ 7, Khu phố 7 Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi		
101	Phạm Quang Hiền	28/3/1997		DH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản		NVSP	Giáo viên thể dục	Trường THCS Hòa Phú	Không	Cù Chi	328A Hà Duy Phiên, ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ								Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đối tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn					Tin học										
				Chuyên ngành			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo		Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ								
				5	6	7													
1	2	3	4						8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19
102	Nguyễn Khánh Hòa	24/8/1997		ĐH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên thể dục	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Long An	101A Tỉnh lộ 7, Bình Hạ Tây, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi		
103	Lý Quốc Toàn	07/05/1997	X	ĐH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên thể dục	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	Áp Phước An, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi		
104	Huỳnh Tấn Lộc	21/3/1997		CD	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản			Giáo viên thể dục	Trường THCS Phạm Văn Cội	Không	Củ Chi	379/7 đường 516 Ấp Bàu Chứa, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi		
105	Nguyễn Thành Phát	17/02/1994		CD	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh B	B			Giáo viên thể dục	Trường THCS Phạm Văn Cội	Bộ đội xuất ngũ	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	64/20 ấp 3, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi		
106	Nguyễn Lê Công Huy	23/12/1997		ĐH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản	NVSP		Giáo viên thể dục	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	Số 8 Hoàng Bá Huân, Khu phố 6, Thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi		
107	Ngô Nguyễn Minh Quân	26/09/1997		CD	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			Giáo viên thể dục	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	341C QL22, Ấp Thượng, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi		

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ							Ngoại ngữ khác	Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tương đương	Quốc gia	Địa chỉ	Ghi chú	
				Chuyên môn			Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Ngoại ngữ			Tin học						
				Chuyên ngành															
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	19	
108	Nguyễn Thị Cẩm Tú	08/11/1996	X	DH	Y Sinh học Thẻ dục thể thao	Trường Đại học Thẻ dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản			NVSP	Giáo viên thẻ dục	Trường THCS Phước Vĩnh An	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	Ấp Chánh, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi	
109	Phan Tấn Lộc	08/09/1997		DH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Sư phạm Thẻ dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh A2	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thẻ dục	Trường THCS An Phú	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	Ấp Bàu Tròn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
110	Trần Hữu Nghĩa	14/6/1993		DH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học Thẻ dục thể thao TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Trung bình	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thẻ dục	Trường THCS Thị Trấn	Không	Cù Chi	140 Đào Văn Thứ, ấp Xóm Chùa, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi	
111	Nguyễn Võ Minh Tâm	24/10/1997		DH	Giáo dục thể chất	Trường Đại học TDTT tp Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Giáo viên thẻ dục	Trường THCS Thị Trấn	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	195 Tỉnh lộ 8, Khu phố 3, Thị Trấn Củ Chi, huyện Củ Chi	
112	Lê Đình Thủ	30/11/1988		DH	Giáo dục thể chất - Bóng chuyền	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng TP HCM	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	A				Giáo viên thẻ dục	Trường THCS Thị Trấn	Không	Cù Chi	565 Tỉnh lộ 8, Ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi	
113	Nguyễn Thị Tú Anh	17/10/1991	X	TC	Hành chính văn thư	Trường Trung cấp Văn thư Lưu trữ Trung ương	Chính quy	Trung bình khá	Anh B	UDCN TT cơ bản				Nhân viên văn thư	Trường THCS An Nhơn Tây	Không	Hà Tĩnh	125 đường Nhuận Đức, ấp Đức Hiệp, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi	
114	Phạm Thị Ngọc Hà	24/09/1993	X	TC	Hành chính - văn thư	Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	B				Nhân viên văn thư	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Cù Chi-Tp Hồ Chí Minh	28B Võ Văn Diêu, ấp Mây Đàng, xã Phước Thạnh, huyện Củ Chi	
115	Nguyễn Hồng Phương	07/10/1987	X	TC	Văn thư Lưu trữ	Trường Trung cấp Văn thư Lưu trữ Trung	VLV H	Khá	Anh B	A				Nhân viên văn thư	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	Không	Tây Ninh	41/3/1, 698 Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Văn bằng, Chứng chỉ										Chứng chỉ NVSP	Vị trí việc làm đăng ký dự tuyển		Đổi tượng ưu tiên	Quê quán	Địa chỉ	Ghi chú
				Chuyên môn					Ngoại ngữ	Tin học										
				Chuyên ngành	Tốt nghiệp trường	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	15	17	18	19		
116	Trần Thị Huyền	06/09/1981	X	ĐH	Lưu trữ và Quản trị văn phòng	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn	VLV H	Trung bình khá	Anh B	B			Nhân viên văn thư	Trường THCS Phước Thạnh	Không	Củ Chi	số 2 Đường Nguyễn Thị Thi, Tổ 6A, Mỹ Khánh A, xã Thái Mỹ, huyện Củ Chi			
117	Nguyễn Văn Tú	02/07/1984		ĐH	Lưu trữ học	Trường Đại học Nội vụ Hà Nội	VLV H	Khá	Anh A	A			Nhân viên văn thư	Trường THCS Tân Tiến	Không	Củ Chi	153 Tinh lộ 15, ấp 11A, Tân Thạnh Đông, Củ Chi			
118	Võ Thị Kim Phương	24/03/1984	X	TC	Văn thư Lưu trữ	Trường Trung cấp Quốc tế Sài Gòn	Chính quy	Khá	B	B			Nhân viên văn thư	Trường THCS Tân Thạnh Đông	Không	Củ Chi	Áp Thạnh An, xã Trung An, huyện Củ Chi			
119	Lê Thị Kim Chung	09/08/1986	X	TC	Hành chính - văn thư	Trường Học viện Cán bộ TP Hồ Chí Minh	Chính quy	Khá	Anh B	A			Nhân viên văn thư	Trường THCS Tân Thạnh Tây	Không	Củ Chi-Tp Hồ Chí Minh	31 Nguyễn Thị Dạng, Ấp Bàu Trăn, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi			

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

PHỤ LỤC
TÀI LIỆU KIẾN THỨC CHUNG, CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ TRONG
XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2018-2019

I. NỘI DUNG XÉT TUYỂN

Để chuẩn bị tốt phần phỏng vấn kiến thức chung, phỏng vấn chuyên môn, nghiệp vụ, Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo ứng viên đăng ký xét tuyển viên chức cần nghiên cứu tài liệu sau:

1. ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN

A. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Viên chức - Luật số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010;
2. Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 38/2005/QG11 ngày 25/11/2009;
3. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;
4. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;
5. Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
6. Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đạo đức nhà giáo.

B. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

1. Đối với giáo viên Mầm non

- 1.1. Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường mầm non;
- 1.2. Thông tư liên tịch số 06/2015/TTT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

1.3. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

1.4. Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục mầm non; Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối với giáo viên Tiểu học

2.1. Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Tiểu học; Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT ngày 18/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Điều 40, bổ sung Điều 40a của Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Tiểu học;

2.2. Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2.3. Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

2.4. Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh Tiểu học;

2.5. Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập.

3. Đối với giáo viên Trung học cơ sở

3.1. Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trường Trung học phổ thông và Trường Phổ thông có nhiều cấp học;

3.2. Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

3.3. Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

3.4. Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT;

3.5. Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập;

C. PHẦN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG GIẢNG DẠY VÀ GIÁO DỤC

- Xử lý tình huống sư phạm;

- Trình bày cách giảng dạy, tiến trình lên lớp của một bài dạy hoặc một nội dung của bài dạy trong chương trình bậc học Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở;

- Trả lời một số câu hỏi của giám khảo phỏng vấn (có liên quan đến nội dung ứng viên đã trình bày ở hai nội dung trên).

2. ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN

A. PHẦN KIẾN THỨC CHUNG

1. Luật Viên chức - Luật số 58/2010/QH12;

2. Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 25/11/2009;

3. Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ về quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

4. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

5. Thông tư liên tịch số 06/2015/TTT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

6. Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

7. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính;

8. Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL – BNV ngày 19/5/2015 của liên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thư viện;

9. Thông tư số 24/2014/TT-BKHCN ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khoa học và Công nghệ;

10. Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành Văn thư.

11. Theo Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập.

B. PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN MÔN

Biết cách thiết lập, quản lý và sử dụng hệ thống hồ sơ, sổ sách và các quy định liên quan đến vị trí tuyển dụng:

1. Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; Quyết định số 01/2004/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2004 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông;

2. Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

3. Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học cơ sở;

4. Quyết định số 37/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về phòng học bộ môn.

II. HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

1. Thí sinh bốc thăm đề và chuẩn bị nội dung trình bày vào trong phiếu chuẩn bị phỏng vấn: thời gian từ 08 – 10 phút;

2. Trình bày theo nội dung câu hỏi đã yêu cầu; trả lời các câu hỏi của giám khảo phỏng vấn (thời gian trình bày + trả lời câu hỏi tối đa 15 phút);

3. Nộp phiếu chuẩn bị phỏng vấn cho Tổ phỏng vấn;

***Lưu ý:** Ứng viên dự xét tuyển vị trí giáo viên được phép mang theo *sách giáo khoa theo cấp học mà thí sinh đăng ký dự tuyển*; ngoài ra, không được mang theo bất cứ tài liệu nào khi vào phòng dự xét tuyển.

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

BIỂU 1

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG CHƯA CÓ THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN
KHỐI MẦM NON**

(Đính kèm Thông báo số 12955/TB-HĐXTVC ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

Stt	Tên trường	Vị trí tuyển	Chỉ tiêu tuyển	Ghi chú
1	Trường Mầm non An Phú	Nhân viên văn thư	1	
2	Trường Mầm non Hòa Phú	Giáo viên mẫu giáo	1	
3	Trường Mầm non Tân Phú Trung 1	Nhân viên văn thư	1	
4	Trường Mầm non Tân Thạnh Tây	Nhân viên văn thư	1	
5	Trường Mầm non Tây Bắc	Nhân viên văn thư	1	
6	Trường Mầm non Thị Trấn Củ Chi 3	Nhân viên văn thư	1	
7	Trường Mầm non Nguyễn Thị Dậu	Nhân viên văn thư	1	
8		Giáo viên mẫu giáo	3	
9	Trường Mầm non Tân An Hội 1	Nhân viên văn thư	1	
10	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	Giáo viên Tiểu học	6	
		Nhân viên văn thư	1	
		Nhân viên Công nghệ thông tin	1	

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Biểu 02

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CHƯA CÓ THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN KHỐI TIỂU HỌC

(Đính kèm Thông báo số 42955/TB-HĐXTVC ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

ST T	Tên trường	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết											Ghi chú
		Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện viên	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
1	Trường TH An Nhơn Tây			1			2						
2	Trường TH An Phú 2						2					1	
3	Trường TH An Phước									1			
4	Trường TH Bình Mỹ						1						
5	Trường TH Lê Thị Pha						1				1		
6	Trường TH Lê Văn Thế						1						
7	Trường TH Liên Minh Công Nông				1		1				1		
8	Trường TH Nguyễn Văn Lịch						1						
9	Trường TH Nhuận Đức			1									
10	Trường TH Nhuận Đức 2			1		1					1		
11	Trường TH Phạm Văn Cội						1				1		

ST T	Tên trường	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết											Ghi chú
		Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
12	Trường TH Phú Hòa Đông									1		1	
13	Trường TH Phú Hòa Đông 2	1					2		1				
14	Trường TH Phú Mỹ Hưng						1						
15	Trường TH Phước Thạnh			1		1	1		1	1		1	
16	Trường TH Phước Vĩnh An						1						
17	Trường TH Tân Phú				1	1	2	1	1		1		
18	Trường TH Tân Phú Trung		1				2						1
19	Trường TH Tân Thành					2	1						
20	Trường TH Tân Thành Đông									1			
21	Trường TH Tân Thành Đông 2						1						
22	Trường TH Tân Thành Đông 3					1							
23	Trường TH Tân Thành Tây			1					1	1		1	
24	Trường TH Tân Thông			1							1		
25	Trường TH Tân Thông Hội						1						
26	Trường TH Tân Tiến								1			1	
27	Trường TH Thị Trấn Củ Chi									1			
28	Trường TH Trần Văn Châm				1				1	1			

ST T	Tên trường	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết										Ghi chú	
		Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiếng Anh tăng cường	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện viên	Nhân viên Công nghệ thông tin		Nhân viên Văn thư
29	Trường TH Trung An						1			1	1		
30	Trường TH Trung Lập Hạ			1			1						
31	Trường TH Trung Lập Thượng			1			1						
32	Trường TH Nguyễn Thị Lăng					1		1		1	1	1	
33	Trường TH-THCS Tân Trung		1		1	1							

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

Biểu 03

NHU CẦU TUYỂN DỤNG CHƯA CÓ THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN KHỐI TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Đính kèm Thông báo số ~~4295~~ 4295/TB-HĐXTVC ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

ST T		Tên trường	Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết																Ghi chú			
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDCD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội		Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin
1		Trường THCS An Nhơn Tây										1					1					
2		Trường THCS An Phú																			1	1
3		Trường THCS Bình Hòa														1	1	1				
4		Trường THCS Hòa Phú	1														1	1	1		1	
5		Trường THCS Nguyễn Văn Xơ																				
6		Trường THCS Phú Mỹ Hưng								1							1	1	1		1	
7		Trường THCS Phước Hiệp															1					
8		Trường THCS Phước Thạnh															1	1	1	1		
9		Trường THCS Phước Vĩnh An									1						1	1			1	
10		Trường THCS Tân An Hội															1	1		1	1	1

		Nhu cầu viên chức cần tuyển chi tiết																			Ghi chú	
ST T	Tên trường	Giáo viên Văn	Giáo viên Sư	Giáo viên Địa	Giáo viên GD CD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lý	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin		Nhân viên Văn thư
11	Trường THCS Tân Phú Trung	2								1					1							
12	Trường THCS Tân Thành Đông	1																				
13	Trường THCS Tân Thành Tây															1	1	1				
14	Trường THCS Tân Thông Hội																1	1				
15	Trường THCS Tân Tiến									1												
16	Trường THCS Thị Trấn	1									1											
17	Trường THCS Thị Trấn 2									1												
18	Trường THCS Trung An																		1			
19	Trường THCS Trung Lập																1					
20	Trường THCS Trung Lập Hạ																				1	
21	Trường TH-THCS Tân Trung	2				1				1								1	1	1	1	

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN
ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NGUYỆN VỌNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2019-2020

Kính gửi: Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo
năm học 2019-2020

Họ và tên:

Sinh ngày tháng năm

Tôi có nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo
huyện Củ Chi năm học 2019-2020 tại vị trí xét tuyển.....
trường.....

Nay tôi xin Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo
năm học 2019-2020 cho phép tôi được thay đổi vị trí xét tuyển từ vị trí đã đăng
ký sang vị trí xét tuyển..... trường

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là do tôi tự nguyện. Tôi sẽ chịu
trách nhiệm và không khiếu nại về việc thay đổi nguyện vọng này.

....., ngàythángnăm 2019

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)